

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN BA ĐÌNH
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Số: 689/2023/QĐST-HNGĐ

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 07 tháng 11 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BA ĐÌNH, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Căn cứ khoản 4 Điều 7, Điều 212 và 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;
- Căn cứ Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2015.
- Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số 657/2023/TLST-HNGĐ ngày 30/10/2023 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành ngày 30/10/2023 tại Tòa án nhân dân quận Ba Đình, Hà Nội.

Người yêu cầu:

1 - Anh Trần Anh D- sinh ngày 12/12/1974; Căn cước công dân số 0150740020.. do Cục trưởng cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 26/09/2023; ĐKNKTT: Số 1 ngách 64/43 phố Ng, phường O, Quận Đ, Hà Nội; Nơi ở: Số 6 phố L , phường Đ , Quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.

2 - Chị Nguyễn Thị Phượng U - sinh ngày 24/06/1981; Căn cước công dân số 001181011.. do Cục trưởng cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 14/06/2022; ĐKHKT và nơi ở: Số 6 phố L , phường Đ , Quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Anh Trần Anh D và chị Nguyễn Thị Phượng U kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Đ, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội, số đăng ký 66/2004, ngày 22/7/2004. Đây là hôn nhân hợp pháp.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 30 tháng 10 năm 2023 về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận

được với nhau về việc giải quyết toàn bộ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số 657/2023/TLST –VHNGĐ ngày 30/10/2023.

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 30 tháng 10 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Anh Trần Anh D và chị Nguyễn Thị Phương U thuận tình ly hôn.

- *Về con chung:* Trong thời kỳ hôn nhân anh Trần Anh D và chị Nguyễn Thị Phương U có 02 con chung Trần Khả Th sinh ngày 02/08/2001; Trần Khả K sinh ngày 16/10/2002. Con chung đã đủ tuổi trưởng thành nên anh, chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về tài sản chung và nhà ở chung:* Anh Trần Anh D và chị Nguyễn Thị Phương U tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về nợ chung :* Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Trần Anh D tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí theo biên lai thu tiền số 0008369 ngày 30/10/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Ba Đình.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhân:

- VKSND quận Ba Đình;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Tòa án ND TP. Hà Nội;
- Chi cục THA DS quận Ba Đình.
- Các đương sự
- Lưu hồ sơ

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thanh Thủy